

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày: 14-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Mỹ Châm**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sơn;

Bà Nguyễn Thị T Nga;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Liên Thị Kim Ngân**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông **Sơn Nhựt Nhân** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HS ngày 31/8/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1970, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1935 (Đã chết) mẹ Thạch Thị V, sinh năm 1938 (Đã chết); Vợ tên Kim Thị Ngọc M, sinh năm 1976; có 03 người con lớn nhất sinh năm 1995 nhỏ sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, vào ngày 20/3/2019 bị Công an xã B, huyện Tiểu Cần xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp tiền phạt vào ngày 22/3/2019; Nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ đầu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Thạch N, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin vắng mặt).

2. Ông Sơn P, sinh năm 1966; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin vắng mặt).

3. Ông Thái P1, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp D, xã B, huyện T, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin vắng mặt).

Người phiên dịch: Ông Kim Trường Mu N1 - Công tác tại Ban nhân dân ấp C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại cáo trạng số 37/CT-VKS-HS, ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự với hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 20/12/2019, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực phía sau nhà của ông Thạch N (tên thường gọi là T) ngụ ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Trà Vinh có một số người đang tụ tập đánh bạc trái phép, ăn thua bằng tiền. Khi tiếp nhận tin báo trên, Công an xã B tiến hành xác minh nguồn tin, kiểm tra phát hiện có các đối tượng đang đánh bạc (lắc bông vụ) trái phép, ăn thua bằng tiền. Công an xã B lập biên bản và mời các đối tượng về Công an xã để làm việc, gồm: bị cáo Nguyễn Văn H, Sơn P, Thạch N cùng ngụ ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Trà Vinh và Thái P1, ngụ ấp D, xã B, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Qua làm việc, bị cáo H thừa nhận có dùng 200.000 đồng để tham gia chơi lắc bông vụ ăn thua bằng tiền, cá cược ăn thua với Thạch N. Trước khi tham gia đánh bạc bị cáo H mang theo 3.000.000 đồng nhưng chỉ dùng 200.000 đồng để tham gia đánh bạc. Trong ngày 20/12/2019, quá trình đánh bạc bị cáo không nhớ rõ đặt cược bao nhiêu ván chỉ nhớ ván cuối đặt cược 20.000 đồng đặt khe, nhưng chưa có kết quả thì bị Công an đến kiểm tra, lập biên bản, kết quả thua hết 60.000 đồng.

Đối với Thạch N thừa nhận có tham gia lắc bông vụ ăn thua bằng tiền, khi tham gia đánh bạc N làm cái. Trong quá trình đánh bạc mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng, khi chơi được khoảng 05 ván thì bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản, kết quả N thắng được 130.000 đồng, N thừa nhận dùng 420.000 đồng để đánh bạc trong ngày 20/12/2019.

Đối với Thái P1, thừa nhận dùng 230.000 đồng để tham gia chơi lắc bông vụ ăn thua bằng tiền trong ngày 20/12/2019, tham gia đặt cược khoảng 05 ván, kết quả thua hết 10.000 đồng, ván cuối đặt cược 20.000 đồng chưa kết quả thì Công an đến kiểm tra, lập biên bản.

Đối với Sơn P, thừa nhận tham gia chơi lắc bông vụ ăn thua bằng tiền, trước khi tham gia P đem theo số tiền 500.000 đồng nhưng chỉ dùng 100.000 đồng tham gia đánh bạc trong ngày 20/12/2019, đặt cược khoảng 05 ván, ván cuối cược 20.000 đồng nhưng chưa xác định thắng thua thì Công an vào kiểm tra lập biên bản, kết

quả thua hết 60.000 đồng, còn lại 20.000 đồng P tiêu sài cá nhân hết, sau đó P tự nguyện giao nộp lại 20.000 đồng trong tổng số tiền đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo H, Thạch N, Thái P1, Sơn P dùng vào việc đánh bạc trong ngày 20/12/2019 là 950.000 đồng.

Với số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, không đủ định lượng để xử lý đối với bị cáo H, Thạch N, Thái P1, Sơn P về tội Đánh bạc. Tuy Nhiên, vào ngày 20/3/2019, bị cáo H bị Công an xã B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” nộp tiền phạt ngày 22/3/2019 và còn trong thời hạn chưa được coi là chưa bị xử phạt hành chính, mà còn vi phạm.

Do đó, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Riêng Thạch N, Thái P1, Sơn P không đủ định lượng cấu thành tội Đánh bạc và chưa có tiền sự, tiền án về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc quy định tại Điều 321, 322 Bộ luật Hình sự nên hành vi của những người này không cấu thành tội đánh bạc. Công an huyện Tiểu Cần đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N, P1 và P mỗi người 1.500.000 đồng.

Đối với Thạch N là chủ nhà, trong quá trình đánh bạc thì những người trên sau khi nhậu tại nhà ông N thì cùng nhau đánh bạc một cách tự phát, những người này đều hoàn toàn tự nguyện tham gia, không ai rủ rê, lôi kéo, ông N cũng không có lấy tiền xâu hay hưởng lợi ích, huê hồng gì từ những người đánh bạc.

*Tang vật thu giữ gồm:

- Tiền Việt Nam: 4.150.000 đồng; Trong đó:

+ Tiền thu tại chiếu bạc: 650.000 đồng (Thạch N 420.000 đồng, bị cáo H 120.000 đồng, 60.000 đồng của bị cáo H, P1, P đặt ván cuối mỗi người 20.000 đồng và 50.000 đồng là tiền thắng trong quá trình đánh bạc).

+ Tiền tạm giữ trên người: 3.400.000 đồng (bị cáo H 2.800.000 đồng, Sơn P 400.000 đồng, Thái P1 200.000 đồng).

+ Tiền các đối tượng tự nguyện giao nộp: 100.000 đồng (Thạch N 80.000 đồng, P 20.000 đồng) là tiền đánh bạc và thắng trong quá trình đánh bạc.

- 01 (Một) hột bông vụ gồm có 06 mặt được đánh nút từ 1 đến 6, một cái đĩa sành, một tô nhựa và một manh bao có đánh ký hiệu nút từ 1 đến 6 dùng vào việc đánh bạc.

* Xử lý vật chứng: Công an huyện Tiểu Cần tịch thu số tiền dùng vào việc đánh bạc của Thái P1 220.000 đồng, Thạch N 550.000 đồng, Sơn P 40.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Sơn P 400.000 đồng là số tiền không dùng vào việc đánh bạc.

* Vật chứng còn lại:

+ 01 (Một) hột bông vụ gồm có 06 mặt được đánh nút từ 1 đến 6, một cái đĩa sành, một tô nhựa và một manh bao có đánh ký hiệu nút từ 1 đến 6 dùng vào việc đánh bạc.

+ Tiền Việt Nam: 2.940.000 đồng, trong đó: 140.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc, 2.800.000 đồng của bị cáo H không dùng vào việc đánh bạc.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ (không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự) đối với bị cáo vì đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35, 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, về tội “Đánh bạc”.

Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 140.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.800.000 đồng của bị cáo H để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hột bông vụ gồm có 06 mặt được đánh nút từ 1 đến 6, một cái đĩa sành, một tô nhựa và một manh bao có đánh ký hiệu nút từ 1 đến 6 dùng vào việc đánh bạc.

Về án phí hình sự đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Ông Thạch N, Sơn P và ông Thái P1 có đơn xin xét xử vắng mặt những người này đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người trên theo quy định.

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Tiểu Cần, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo H đã khai nhận ngày 20/12/2019 bị cáo và những đối tượng khác là Thạch N (tên thường gọi T), Thái P1, Sơn P có tham gia đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền dưới hình thức là lắc bông vụ với số tiền đánh bạc là 950.000 đồng đúng như cáo trạng truy tố.

Xét lời khai của bị cáo H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản thu giữ vật chứng. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 20/3/2019 bị cáo H bị Công an xã B, huyện T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp tiền phạt vào ngày 22/3/2019. Đến ngày 20/12/2019, bị cáo lại thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức lắc bông vụ, được thua bằng tiền tại ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Trà Vinh, với tổng số tiền là 950.000 đồng. Tuy số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà lại tiếp tục đánh bạc nên hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản cáo trạng số: 37/CT-VKS-HS, ngày 06/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo ra trước tòa về tội “*Đánh bạc*” là hoàn toàn có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, mà trực tiếp xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, đánh bạc còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hiện nay, tình hình đánh bạc nói chung, lắc bông vụ ăn thua bằng tiền nói riêng trên địa bàn huyện T diễn ra hết sức phức tạp và có chiều hướng gia tăng, để đấu tranh phòng chống có hiệu quả loại tội phạm này cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo sinh sống ở vùng nông thôn trình độ học vấn thấp, có bác ruột tên Thạch Huông là liệt sĩ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Số tiền bị cáo tham gia đánh bạc là không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xét thấy chỉ cần xử phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo thì cũng đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án và án phí: Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với các đối tượng Thạch N, Thái P1, Sơn P có tham gia đánh bạc nhưng số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi hoặc tội “*Đánh bạc*”, “*Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc*”; đồng thời các đối tượng này đã bị Công an huyện Tiểu Cần ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xử lý trách nhiệm hình sự. Do đó các đối tượng này cần nghiêm túc khắc phục hành vi vi phạm pháp luật của mình.

[8] Xét thấy, đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng, về tội “Đánh bạc”.

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 140.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc.

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần tiếp tục quản lý số tiền 2.800.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Số tiền 2.940.000 đồng thu giữ được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh nộp tại biên lai thu tiền số 0000082, ngày 01/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hộp bông vụ gồm có 06 mặt được đánh nút từ 1 đến 6, một cái đĩa sành, một tô nhựa và một manh bao có đánh ký hiệu nút từ 1 đến 6 dùng vào việc đánh bạc.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân tỉnh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Chấm